

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẢNG NAM**

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 3 trang)

**KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2016 – 2017
Môn: GDCD - LỚP 12**

Thời gian: 45 phút, không tính thời gian giao đề)

MÃ ĐỀ: CD01

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (8 ĐIỂM)

Học sinh chọn câu trả lời đúng và tô vào ô tương ứng.

Câu 1. Tuổi phải chịu trách nhiệm hành chính do lỗi cố ý?

- A.** Từ đủ 18 tuổi đến dưới 20 tuổi. **B.** Từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.
C. Từ đủ 18 tuổi trở lên. **D.** Từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Câu 2. Pháp luật mang bản chất

- A.** đạo đức. **B.** chính trị. **C.** kinh tế. **D.** giai cấp.

Câu 3. Công ty X đã xả thải trực tiếp ra môi trường gây ô nhiễm nghiêm trọng.

Trong trường hợp này công ty X đã

- A.** không tuân thủ pháp luật. **B.** không áp dụng pháp luật.
C. không sử dụng pháp luật. **D.** không thi hành pháp luật.

Câu 4. Anh C đi xe máy không đi vào đường ngược chiều, có nghĩa anh C đã

- A.** sử dụng pháp luật. **B.** áp dụng pháp luật.
C. thi hành pháp luật. **D.** tuân thủ pháp luật.

Câu 5. Trách nhiệm pháp lí là nghĩa vụ mà các cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi nào dưới đây của mình?

- A.** Vi phạm pháp luật. **B.** Thiếu kế hoạch.
C. Không cẩn thận. **D.** Thiếu suy nghĩ.

Câu 6. Anh T, 22 tuổi có giấy gọi khám nghĩa vụ quân sự nhưng trốn tránh không đi, trường hợp này anh T đã

- A.** không áp dụng pháp luật. **B.** không tuân thủ pháp luật.
C. không thi hành pháp luật. **D.** không sử dụng pháp luật.

Câu 7. Điều 8 Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo quy định: "**Không được phân biệt** vì lí do Tín ngưỡng, tôn giáo; vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân...". điều này thể hiện quyền bình đẳng giữa

- A.** các dân tộc. **B.** các tầng lớp. **C.** các tôn giáo **D.** các giai cấp.

Câu 8. Các dân tộc Việt Nam đều được bình đẳng về cơ hội học tập như nhau là nội dung bình đẳng về

- A.** giáo dục. **B.** chính trị. **C.** tôn giáo. **D.** kinh tế.

Câu 9. Sử dụng pháp luật là

- A.** không làm những việc pháp luật quy định phải làm.
B. làm những gì mà pháp luật cho phép làm.
C. làm những gì mà pháp luật quy định phải làm.
D. không làm những điều mà pháp luật cấm.

Câu 10. Một trong những nguyên tắc hợp đồng lao động là

- A. tự do, tự nguyện, bình đẳng.
- B. tự do thực hiện hợp đồng lao động.
- C. do người lao động tự quyết định.
- D. do người sử dụng lao động quyết định.

Câu 11. Anh A đi xe máy không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, bị cảnh sát giao thông xử phạt. Điều này thể hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính chặt chẽ về mặt hình thức.
- D. Tính truyền thống.

Câu 12. Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều bị xử lí theo quy định của pháp luật là thực hiện công dân bình đẳng về

- A. quyền và trách nhiệm.
- B. trách nhiệm pháp lý.
- C. quyền và nghĩa vụ.
- D. nghĩa vụ và trách nhiệm.

Câu 13. Mọi thỏa thuận của người lao động và người sử dụng lao động phải thông qua loại văn bản nào?

- A. Hợp đồng kinh doanh.
- B. Hợp đồng mua sức lao động.
- C. Hợp đồng kinh tế.
- D. Hợp đồng lao động.

Câu 14. Vi phạm hình sự là hành vi

- A. đe dọa toàn xã hội.
- B. nguy hiểm cho xã hội.
- C. cản trở sự phát triển của xã hội.
- D. gây khó khăn cho xã hội.

Câu 15. Bình đẳng trong quan hệ nhân thân giữa vợ và chồng được thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Người vợ quyết định mọi việc trong gia đình.
- B. Vợ có quyền quyết định nuôi dạy con cái.
- C. Vợ chồng tôn trọng và giữ gìn danh dự, nhân phẩm, uy tín của nhau.
- D. Chồng quyết định toàn bộ kinh tế gia đình.

Câu 16. Đề quản lí xã hội Nhà nước đã ban hành hệ thống quy tắc xử sự chung đó là

- A. cơ chế.
- B. pháp luật.
- C. đạo đức.
- D. chính sách.

Câu 17. Sau khi kết hôn, Anh T đã không cho chị H đi học tại chức. Anh T xâm phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

- A. gia đình.
- B. tình cảm.
- C. nhân thân.
- D. tinh thần.

Câu 18. Cảnh sát giao thông xử phạt anh B vượt đèn đỏ, gây va chạm với xe khác. Trường hợp này cảnh sát giao thông đã

- A. tuân thủ pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.
- C. thi hành pháp luật.
- D. sử dụng pháp luật.

Câu 19. Khi làm hàng rào ông A đã lấn đất của nhà ông B, ông B không đồng ý và viết đơn khiếu nại. Ông B đã sử dụng hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Áp dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 20. Ủy ban nhân dân xã làm giấy đăng ký kết hôn cho anh H. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện hình thức pháp luật nào?

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Sử dụng pháp luật.

Câu 21. Vi phạm dân sự là hành vi xâm phạm tới các

- A. quan hệ kinh tế và quan hệ xã hội.
- B. quan hệ nhân thân và quan hệ gia đình.
- C. quan hệ tài sản và quan hệ xã hội.
- D. quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.

Câu 22. Khoản 2 điều 38 Hiến pháp 2013 quy định "Nghiêm cấm các hành vi đe dọa cuộc sống, sức khỏe của người khác và cộng đồng". Thể hiện cho hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 23. Nội dung nào sau đây **không phản ánh** sự bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Tự lựa chọn ngành nghề kinh doanh.
- B. Chủ động mở rộng kinh doanh.
- C. Xúc tiến các hoạt động thương mại.
- D. Thực hiện quyền, nghĩa vụ trong

kinh doanh.

Câu 24. Bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Bình đẳng về cơ hội tiếp cận việc làm.
- B. Bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi tuyển dụng.
- C. Bình đẳng về tiền lương, tiền thưởng.
- D. Bình đẳng về trách nhiệm xã hội.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: (1 điểm) Là học sinh ngồi trên ghế nhà trường, bản thân em đã làm gì để thực hiện tốt pháp luật?

Câu 2: (1 điểm) Thế nào là vi phạm dân sự? Vi phạm dân sự có trách nhiệm pháp lí như thế nào?

.....**HẾT**.....